

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

Năm 2025, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 trước và sau sắp xếp trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, như tình hình thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, sản xuất và đời sống của người dân, nhưng Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã nỗ lực, quyết tâm cao, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2025, đặc biệt là quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, xây dựng tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, tổ chức thành công đại hội đảng các cấp và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Những yếu tố nêu trên đã tác động không nhỏ đến kết quả công tác Tổ chức xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2025.

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2025

1. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Tham mưu chuẩn bị, tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội XIV của Đảng

(1) Tham mưu chuẩn bị, tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy 03 tỉnh (*trước sáp nhập*) quán triệt, ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW¹. Ngay sau khi sáp nhập, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành Kế hoạch số 01-KH/TU, ngày 10/7/2025 về việc chuẩn bị công tác Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng và đại hội các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; đồng thời tổ chức hội nghị trực tiếp gắn với trực tuyến từ tỉnh đến cơ sở quán triệt, học tập Chỉ thị, Hướng dẫn của Trung ương, Kế hoạch của Tỉnh ủy và các văn bản liên quan về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Trên cơ sở đó, các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy đã chủ động cụ thể hóa Chỉ thị số 45-CT/TW và Kế hoạch của Tỉnh ủy thành Kế hoạch, Hướng dẫn và tổ chức quán triệt, triển khai tới các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, đẩy mạnh tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các Quyết định về thành lập các tiểu ban, tổ biên tập, tổ giúp việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; thành lập các đoàn kiểm tra công tác chuẩn bị đại hội

¹ Kế hoạch số 171-KH/TU, ngày 13/5/2025 của Tỉnh ủy Lâm Đồng; Kế hoạch số 329-KH/TU, ngày 08/5/2025 của Tỉnh ủy Bình Thuận; Kế hoạch số 225-KH/TU, ngày 28/4/2025 của Tỉnh ủy Đắk Nông thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị.

đối với các đảng bộ trực thuộc và các tổ công tác hướng dẫn việc chuẩn bị Đại hội, kịp thời chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Tiểu ban Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh xây dựng dự thảo Văn kiện; tổ chức các hội nghị, hội thảo lấy ý kiến góp ý theo quy định; tổng hợp các ý kiến góp ý tại Đại hội 128 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy vào dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh và dự thảo Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng. Tiếp đó, xin ý kiến góp ý của các ban, bộ, ngành Trung ương và tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo Văn kiện Đại hội của tỉnh để trình Bộ Chính trị cho ý kiến. Trên cơ sở các ý kiến chỉ đạo, góp ý, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã tổng hợp, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tham mưu xây dựng chương trình, kịch bản Đại hội, diễn văn khai mạc, bế mạc Đại hội; phát biểu chỉ đạo của lãnh đạo Trung ương và các nội dung khác phục vụ Đại hội,...

- Về Đề án nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo, quản lý tỉnh Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031: Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Tiểu ban nhân sự, các cơ quan có liên quan xây dựng Đề án, báo cáo Ban Tổ chức Trung ương xem xét, cho ý kiến. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Ban Tổ chức Trung ương, đã tham mưu và ban hành Đề án số 15-ĐA/TU, ngày 12/8/2025 về nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo, quản lý tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031, báo cáo Ban Tổ chức Trung ương để tham mưu Bộ Chính trị quyết định chỉ định.

- Việc Đề án Đoàn đại biểu dự Đại hội XIV của Đảng: Căn cứ Quyết định số 341-QĐ/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Chấp hành Trung ương và Thông báo số 856-TB/BTCTW, ngày 25/7/2025 của Ban Tổ chức Trung ương; Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng, trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, ban hành Đề án số 17-ĐA/TU, ngày 12/8/2025 về Đề án nhân sự Đoàn đại biểu Đảng bộ tỉnh tham dự Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng với 45 đại biểu chính thức và 01 đại biểu đương nhiên, 04 đại biểu dự khuyết.

Nhìn chung, công tác chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy trình, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; lập danh sách cán bộ không đủ tuổi tái cử cấp ủy, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan, đơn vị; tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xây dựng phương hướng nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030; thực hiện đầy đủ quy trình các bước chuẩn bị nhân sự (*tái cử, tham gia lần đầu*) theo quy định. Rà soát, thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện; xem xét, kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030. Trên cơ sở đó, Đại hội cấp cơ sở đã tiến hành bầu và chỉ định nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030, bảo đảm theo quy định. Công tác chỉ định nhân sự đối với 128 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy được thực hiện hoàn thành trước ngày 01/7/2025.

- Kết quả đại hội đảng bộ cơ sở đến ngày 31/7/2025: Các xã, phường, đặc khu và các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo 2.534/2.534 chi bộ, đảng bộ cơ sở hoàn thành tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030². Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Ban Tổ chức Trung ương kết quả Đại

² Trong đó 2.253/2.253 chi bộ cơ sở đã tổ chức đại hội; 281/281 Đảng bộ cơ sở đã tổ chức đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

hội đảng bộ cấp cơ sở theo Công văn số 8853-CV/BTCTW.

- *Kết quả Đại hội các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy*: Đến ngày 31/8/2025, 128/128 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy (cấp trên cơ sở) hoàn thành tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Ban Tổ chức Trung ương theo yêu cầu tại Công văn số 9449-CV/BTCTW, ngày 14/4/2025.

- *Kết quả*: Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 được tổ chức trong 03 ngày, từ ngày 09/10 đến ngày 11/10/2025³, tại Hội trường 7/7 - Học viện Lục quân⁴. Phiên khai mạc và bế mạc của Đại hội được truyền hình trực tiếp trên sóng Đài Truyền hình tỉnh để cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh cùng theo dõi. Báo và Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan truyền thông đại chúng kịp thời thông tin về nội dung và kết quả của Đại hội. Được sự phân công của Bộ Chính trị, đồng chí Nguyễn Hòa Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ đã dự và phát biểu chỉ đạo Đại hội.

Số lượng đại biểu dự Đại hội đảng bộ các cấp được thực hiện bảo đảm theo quy định, hướng dẫn của Trung ương. Đối với Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, có 498 đại biểu được triệu tập (*gồm 92 đại biểu đương nhiên và 406 đại biểu được chỉ định từ 128 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy*). Trong đó có 138 nữ đại biểu, chiếm 27,71%; 64 đại biểu là người dân tộc thiểu số, chiếm 12,85%. Qua thăm tra tư cách đại biểu, 100% đại biểu chính thức đủ tư cách tham dự Đại hội.

(2) Tham mưu triển khai các công việc sau Đại hội:

- Khẩn trương tổng hợp, báo cáo cấp trên về kết quả Đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030; tổ chức hội nghị tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội; tổng hợp, hoàn thiện Báo cáo tổng hợp góp ý Văn kiện Đại hội lần thứ XIV của Đảng; hoàn thiện, ban hành Văn kiện đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Tập trung rà soát, xây dựng, ban hành Quy chế làm việc, Chương trình công tác, Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa 2025 - 2030; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội. Việc phân công Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa mới.

- Việc phân công đối với các chức danh diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý được thực hiện nghiêm theo các văn bản của Trung ương. Không có trường hợp giữ quá 02 chức danh trong các chức danh lãnh đạo tỉnh: Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền kết quả Đại hội; tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết; tổ chức Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về các nghị quyết của Đảng đối với cán bộ, đảng viên trên internet để sớm đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống; phân công cấp ủy viên khóa mới.

- Thường xuyên nắm tình hình, thông tin và định hướng dư luận xã hội; kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn về

³ 01 phiên trừ bị vào chiều ngày 09/10/2025, phiên chính thức từ ngày 10/10 đến hết buổi sáng ngày 11/10/2025.

⁴ Số 2B Lữ Gia, Phường Lâm Viên- Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, hoạt động của chính quyền cấp xã cho đội ngũ cán bộ các cấp.

(3) Tham mưu chuẩn bị, tổ chức phục vụ Đại hội XIV của Đảng.

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 29-HD/VPTW của Văn phòng Trung ương; Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch 149-KH/TU, trong đó có nội dung tổ chức lấy ý kiến góp ý dự thảo Văn kiện Đại hội lần thứ XIV của Đảng.

- Tham mưu thực hiện quy trình giới thiệu 04 nhân sự tham gia Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV.

- Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 36-HD/BTCTW, ngày 09/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương; đã tham mưu trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến Chỉ thị về lãnh đạo bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031; đồng thời, phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo bầu cử ở cấp tỉnh để lãnh đạo toàn diện công tác bầu cử ở địa phương.

1.2. Tham mưu triển khai các đề án được Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy giao theo Chương trình công tác năm 2025

- Việc tham mưu triển khai các đề án, nhiệm vụ của cấp ủy các cấp giao năm 2025 và trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*Phụ lục 1 kèm theo*).

- Thực hiện nghiêm việc xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết, bảo đảm kịp thời theo sự chỉ đạo của Ban Tổ chức Trung ương; tham gia ý kiến vào các dự thảo đề án của Ban Tổ chức Trung ương⁵.

1.3. Tham mưu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW

* Tham mưu thực hiện các Nghị quyết, Kết luận, Kế hoạch của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả:

Bám sát chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước và sau sắp xếp, đã chủ động tham mưu ban hành các kết luận, kế hoạch, đề án, phương án về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính⁶.

* Việc tham mưu thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện; sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã và triển khai vận hành mô hình tổ

⁵ (1) Hướng dẫn về công tác nhân sự đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; (2) Các đề án sửa đổi, bổ sung: (i) Quy định số 89-QĐ/TW và Quy định số 214-QĐ ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ; (ii) Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; (3) Kết luận của Bộ Chính trị về Một số cơ chế đặc biệt trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng và đãi ngộ cán bộ; (4) Dự thảo Quy định của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ, cho thôi chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ và Dự thảo Quy định về công tác quy hoạch cán bộ; (5) Đề án sửa đổi, bổ sung Kết luận số 35-KL/TW, ngày 05/5/2022 về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; (6) Quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị,...

⁶ (1) Kế hoạch liên tịch thực hiện hợp nhất tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận và Đắk Nông thành tỉnh Lâm Đồng; (2) Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện hợp nhất tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Bình Thuận và tỉnh Đắk Nông; (3) Quyết định thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện hợp nhất tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận và Đắk Nông; (4) Quyết định thành lập Tổ biên tập Văn kiện đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2025-2030; (5) Quyết định thành lập Tiểu ban Nhân sự sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính và nhân sự cấp ủy tỉnh Lâm Đồng (mới), nhiệm kỳ 2020-2025, 2025 - 2030.

chức chính quyền địa phương 02 cấp (Giai đoạn từ tháng 6/2025 đến nay):

- Về sắp xếp tổ chức, bộ máy khối Đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, đơn vị sự nghiệp được thực hiện nghiêm túc và đạt được nhiều kết quả quan trọng⁷.

- *Sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh:* Ngày 12/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó quyết định sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Đắk Nông, Bình Thuận và Lâm Đồng thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Lâm Đồng.

- *Về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã:* Tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận và Đắk Nông (*trước sắp xếp*) có tổng số 329 đơn vị hành chính cấp xã. Ngày 16/6/2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lâm Đồng năm 2025, trong đó quyết định sắp xếp 325 đơn vị hành chính cấp xã để hình thành 120 đơn vị hành chính và 04 xã không thực hiện sắp xếp. Như vậy, sau khi sắp xếp, tỉnh Lâm Đồng (mới) có 124 đơn vị hành chính cấp xã, giảm 205 đơn vị (*tỷ lệ 62,3%*).

- *Về đơn vị hành chính cấp huyện:* Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) số 72/2025/QH15, kể từ ngày 01/7/2025 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận và Đắk Nông (*trước sắp xếp*) đã kết thúc hoạt động của 28 đơn vị hành chính cấp huyện theo đúng quy định.

- *Về thôn, tổ dân phố:* Sau khi chính quyền địa phương 02 cấp đi vào vận hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh Lâm Đồng đã chỉ đạo thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố và đổi tên thôn, tổ dân phố sau sắp xếp đối với các thôn, tổ dân phố bị trùng tên theo quy định. Đến nay, trong tổng số 124 xã, phường, đặc khu có 73/75 địa phương đã hoàn thành thực hiện chuyển đổi loại hình thôn, tổ dân phố thành tổ dân phố, thôn⁸.

** Về hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị, tổ chức*

Sau khi kết thúc hoạt động của các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh để thành lập Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng bộ UBND tỉnh; hoàn thành việc: (1) Hợp nhất Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy; (2) Hợp nhất Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận huyện ủy, thành ủy; (3) Sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và

⁷ + *Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy:* Đến thời điểm 30/8/2025, tỉnh Lâm Đồng (*sau sắp xếp*) có 05 cơ quan tham mưu, giúp việc, giảm 10 cơ quan (*tỷ lệ 66,6%*) với 24 phòng chuyên môn, giảm 54 phòng (*tỷ lệ 69,2%*).

+ *Đối với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:* Đến thời điểm 30/8/2025, khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Lâm Đồng (*sau sắp xếp*) có 01 cơ quan, giảm 17 cơ quan (*tỷ lệ 94,4%*) với 10 phòng, ban chuyên môn, giảm 63 phòng (*tỷ lệ 86,3%*).

+ *Đối với các hội quần chúng:* Thời điểm ngày 31/8/2025, tỉnh Lâm Đồng (*sau sắp xếp*) có tổng số 612 hội quần chúng, giảm 1.464 hội (*tỷ lệ 70,5%*).

+ *Đối với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy:* Đến thời điểm 30/8/2025, Tỉnh ủy Lâm Đồng (*sau sắp xếp*) có 02 đảng ủy trực thuộc, gồm: Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng ủy UBND tỉnh, giảm 04 đảng ủy (*tỷ lệ 66,6%*) với 08 phòng, ban chuyên môn, giảm 16 phòng, ban (*tỷ lệ 66,66%*).

+ *Đối với đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy:* Đến thời điểm 30/8/2025, Tỉnh ủy Lâm Đồng (*sau sắp xếp*) có 02 đơn vị sự nghiệp trực thuộc, giảm 04 cơ quan (*tỷ lệ 66,66%*) với 14 phòng, ban chuyên môn, giảm 19 phòng (*tỷ lệ 57,5%*).

- *Về sắp xếp tổ chức hành chính:* Đến thời điểm 30/8/2025, tỉnh Lâm Đồng (*sau sắp xếp*) có 15 cơ quan chuyên môn, giảm 27 cơ quan (*tỷ lệ 64,2%*) với 102 phòng, ban trực thuộc, giảm 161 phòng, ban (*tỷ lệ 61,2%*).

- *Về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập:* Đến thời điểm 30/8/2025, tỉnh Lâm Đồng (*sau sắp xếp*) có 1.687 đơn vị sự nghiệp công lập, giảm 161 đơn vị (*tỷ lệ 8,7%*).

⁸ Còn 02 địa phương chưa thực hiện việc chuyển tổ dân phố thành thôn và đổi tên tổ dân phố do bị trùng tên (Phường Xuân Hương - Đà Lạt, xã Đức An) và 49 địa phương không phải thực hiện việc chuyển đổi thôn, tổ dân phố và đổi tên thôn, tổ dân phố.

UBND cấp huyện theo Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND 03 tỉnh trước sắp xếp đã kịp thời ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị mới thành lập; đồng thời chỉ đạo cấp ủy, chính quyền cấp huyện xây dựng và ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

Để kịp thời đưa mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đi vào hoạt động từ 01/7/2025, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*sau sắp xếp*) đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện⁹.

- HĐND, UBND tỉnh (*sau sắp xếp*) ban hành nhiều văn bản quan trọng¹⁰ để thực hiện. UBND tỉnh (*sau sắp xếp*) ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành và tương đương, các đơn vị sự nghiệp công lập, chỉ đạo UBND cấp xã ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các đơn vị trực thuộc theo hướng dẫn của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực theo quy định hiện hành. Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của 14 sở, 12 chi cục, 01 đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh và 10 đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ban, ngành. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan được hoàn thiện chặt chẽ, đầy đủ, khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo, xác định rõ mối quan hệ công tác với các cơ quan, đơn vị; qua đó, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (*sau sắp xếp*) đã ban hành Quyết định thành lập Ủy ban MTTQ Việt Nam, đồng thời công nhận Ủy viên, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam 124 xã, phường, đặc khu nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Cấp ủy, chính quyền các xã, phường, đặc khu đã ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện¹¹. Các sở, ban, ngành đã kịp thời ban hành hoặc tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định quy chế phối hợp; quyết định thành lập, kiện toàn các Ban chỉ đạo, tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định. Đến nay, cấp tỉnh

⁹ Gồm: (1) Đề án hợp nhất các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc tỉnh Lâm Đồng (mới); (2) Quyết định thành lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy; (3) Quyết định thành lập 4 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; (4) Quyết định bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy; (5) Quyết định thành lập cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; (6) Quyết định chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng ủy UBND tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030; (7) Thông báo phân công nhiệm vụ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; (8) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy; (9) Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025; (10) Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025.

¹⁰ (1) Nghị quyết phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban, Ủy viên là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách và Ủy viên là đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm của các Ban của HĐND tỉnh Lâm Đồng nhiệm kỳ 2021 - 2026; (2) Nghị quyết chỉ định nhân sự giữ các chức danh Ủy viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026; (3) Nghị quyết thành lập các Ban của HĐND tỉnh; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh Lâm Đồng; (4) Quyết định bổ nhiệm Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh; (5) Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Lâm Đồng; (6) Quyết định thành lập các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, các chi cục và đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo quy định; (7) Quy chế làm việc của UBND tỉnh; (8) Quyết định bổ nhiệm chức danh lãnh đạo cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh; (9) Quyết định thành lập HĐND cấp xã và chỉ định đại biểu HĐND cấp xã (mới).

¹¹ (1) Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, phường, đặc khu; (2) Quyết định thành lập cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy cấp xã; (3) Quyết định thành lập các Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; (4) Nghị quyết phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và Ủy viên là đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm của các Ban HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021 - 2026; (5) Nghị quyết thành lập các ban của HĐND cấp xã; (6) Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND cấp xã mới; (7) Quyết định thành lập các phòng chuyên môn, tổ chức Trung tâm phục vụ hành chính công thuộc UBND cấp xã; (8) Quyết định bổ nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp xã; (9) Nghị quyết chỉ định Ủy viên UBND cấp xã hình thành sau sắp xếp nhiệm kỳ 2021 - 2026; (10) Quy chế làm việc, chức năng nhiệm vụ các phòng, tổ chức của UBND cấp xã.

đã thành lập, kiện toàn 22 tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định.

** Việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm*

Ban Thường vụ Tỉnh ủy 03 tỉnh trước sắp xếp đã ban hành Đề án, Quyết định phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức trong cơ quan Đảng, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy. Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị đã tiến hành rà soát, bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức phù hợp, bảo đảm quy định, phát huy tốt nhất năng lực của từng cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện Quyết định số 4139-QĐ/BTCTW, ngày 29/01/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về thí điểm bố trí sử dụng, tuyển dụng và quản lý công chức theo vị trí việc làm trong cơ quan, đơn vị; Ban Thường vụ Tỉnh ủy 03 tỉnh trước sắp xếp đã kịp thời quán triệt, chỉ đạo các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc. Kết quả thực hiện thí điểm bố trí, sắp xếp theo vị trí việc làm đã giúp các cơ quan, đơn vị rà soát, đánh giá chất lượng, sử dụng, sắp xếp nhân sự trong từng cơ quan, đơn vị; làm cơ sở xây dựng kế hoạch sử dụng cán bộ, công chức, đảm bảo khoa học, hiệu quả, chất lượng.

Thực hiện Kết luận số 150-KL/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 1671/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thành lập các Đảng bộ xã, phường thuộc Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; trên cơ sở kết quả thẩm định Phương án sắp xếp nhân sự các xã, phường, đặc khu; đã tham mưu ban hành Quyết định chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư; Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cấp xã; Thường trực HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng các Ban của HĐND; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND đối với 124 xã, phường, đặc khu nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Thực hiện chế độ, chính sách đối với đối tượng chịu tác động trong sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định:

Tính đến tháng 12/2025, tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ công tác sau khi sắp xếp theo quy định: 3.382 người, trong đó: Khối Đảng, đoàn thể: 1.291 người; Khối chính quyền: 2.091 người.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã nghỉ công tác sau khi sắp xếp: Sở Nội vụ đã phối hợp với địa phương thẩm định và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 956/QĐ-UBND, ngày 28/8/2025 phê duyệt danh sách đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, ngày 15/6/2025 của Chính phủ đối với 727 trường hợp là người hoạt động không chuyên trách cấp xã của tỉnh Lâm Đồng, trong đó: 200 trường hợp của tỉnh Đắk Nông (cũ) thời điểm nghỉ kể từ ngày 01/7/2025; 527 trường hợp của tỉnh Lâm Đồng và Bình Thuận (cũ) thời điểm nghỉ kể từ ngày 01/8/2025.

** Bố trí trụ sở, trang thiết bị, các điều kiện bảo đảm phục vụ công tác của các cơ quan sau sắp xếp; quản lý, sử dụng tài chính tiết kiệm, hiệu quả:* Trên cơ sở hướng dẫn sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính của Bộ Tài chính tại Công văn số 2454/BTC-QLCS, ngày 28/2/2025. Đến nay, tỉnh Lâm Đồng đã bố trí trụ sở, phòng làm việc và trang thiết bị cho các sở, ban, ngành

và UBND các xã, phường, đặc khu. Tổng số cơ sở nhà, đất dôi dư trên địa bàn tỉnh là 500 cơ sở, trong đó: Cấp tỉnh 111 cơ sở (*39 trụ sở làm việc, 72 cơ sở hoạt động sự nghiệp*), cấp xã 389 cơ sở. Hiện nay, UBND các xã, phường, đặc khu đang rà soát nhu cầu sử dụng, quy hoạch để lập phương án xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư theo đúng quy định. Ngày 22/8/2025, Sở Tài chính ban hành Văn bản số 1289/STC-GCS, trong đó đề xuất xử lý 111 cơ sở nhà, đất dôi dư cấp tỉnh¹².

* *Thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền*: Tham mưu xây dựng các Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ; về hệ thống tổ chức đảng, cấp ủy, tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã để đảm bảo đồng bộ, thống nhất theo các quy định, quyết định, hướng dẫn (*bổ sung, sửa đổi*) của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

* *Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị Tổng kết việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, gắn với công tác khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết.*

* *Việc triển khai xây dựng khung vị trí việc làm*

Trên cơ sở các Quyết định giao biên chế giai đoạn 2022 - 2026 ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương; Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW, ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về thành lập tổ chức đảng tương ứng các đơn vị hành chính ở địa phương và sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể cấp tỉnh, cấp xã; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề xuất biên chế năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2031 khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, các Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ như sau:

- Biên chế năm 2026: 74.175 biên chế.

- Biên chế giai đoạn 2026 - 2031: 5.283 biên chế (*Công chức cấp tỉnh: 1.424 biên chế; công chức cấp xã: 3.348 biên chế; viên chức: 511 biên chế*).

- Trên cơ sở bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực của các cơ quan, địa phương, đơn vị đề xuất, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định và sẽ giao biên chế cho các địa phương, đơn vị sau khi có Quyết định giao biên chế của Ban Tổ chức Trung ương đối với tỉnh Lâm Đồng.

2. Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên

2.1. Tham mưu triển khai các Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4,5,6 khóa XIII về công tác tổ chức xây dựng Đảng

(1) Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn (*trước đây*), Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy tiếp tục triển

¹² - Chuyển giao về địa phương quản lý xử lý: 71 cơ sở, gồm 12 cơ sở thuộc trụ sở làm việc, 59 cơ sở hoạt động sự nghiệp.

- Thu hồi, giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý, khai thác theo quy định tại Điều 113 Luật Đất đai năm 2024: 07 cơ sở, gồm 04 cơ sở thuộc trụ sở làm việc, 03 cơ sở hoạt động sự nghiệp.

- Thu hồi, giao Trung tâm Quản lý nhà tỉnh Lâm Đồng quản lý, khai thác theo quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP, ngày 23/8/2024 của Chính phủ: 27 cơ sở, gồm 18 cơ sở thuộc trụ sở làm việc, 9 cơ sở hoạt động sự nghiệp.

- Điều chuyển về các UBND các xã quản lý, bố trí sử dụng vào mục đích trụ sở làm việc: 04 cơ sở.

- Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 01 cơ sở (*trụ sở Văn phòng UBND tỉnh tại đường 23/3, phường Bắc Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng để bố trí cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị làm việc tại địa phương cũ*).

- Bố trí làm nhà ở công vụ: 01 cơ sở (*cơ sở hoạt động sự nghiệp Trung tâm Ứng dụng KH-CN tỉnh Lâm Đồng (cũ)*).

khai 11 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và kịp thời cụ thể hóa thực hiện theo Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Kế hoạch số 03-KH/TW của Bộ Chính trị, gắn với chức năng, nhiệm vụ, thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

(2) Công tác tổ chức cơ sở đảng, đảng viên theo Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới:

- Tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện tốt việc củng cố, kiện toàn, sắp xếp tổ chức cơ sở đảng và kịp thời triển khai, cụ thể hóa thực hiện các văn bản của Trung ương về công tác tổ chức đảng, đảng viên.

- Công tác tạo nguồn phát triển và quản lý đảng viên; công tác rà soát, sàng lọc, giáo dục, giúp đỡ, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng được các cấp ủy đảng tập trung thực hiện. Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn 212-CV/TU, ngày 11/8/2025 về tăng cường công tác phát triển đảng viên và tham mưu phân bổ chỉ tiêu phát triển đảng viên năm 2025¹³ và thường xuyên đôn đốc việc thực hiện.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành: (1) Các báo cáo¹⁴, quyết định¹⁵, kết luận¹⁶ sau kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân năm 2024 và nhiệm kỳ 2020 - 2025; (2) Báo cáo kết quả thực hiện việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Thực hiện tốt công tác nghiệp vụ đảng viên; tham mưu quyết định trao tặng và truy tặng hơn 3.761 Huy hiệu Đảng các đợt 03/02, 19/5, 02/9, 07/11 đúng theo quy định, duyệt cấp phát thẻ đảng viên mới; Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành Công văn số 87-CV/BTCTU, ngày 01/8/2025 về hướng dẫn đổi thẻ đảng viên trong toàn đảng bộ tỉnh. Đã cập nhật CCCD trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để đổi thẻ đảng viên: **123.493/123.789**, tỷ lệ 99,76% trên tổng số đảng viên của đảng bộ.

(3) Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII và Kế hoạch số 12-KH/TW của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới; Ban Tổ chức cấp ủy các cấp đã kịp thời tham mưu cấp ủy tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, trước hết là tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức học tập, quán triệt, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị,... của Đảng. Mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và nguyên tắc của Đảng; đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính, phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát quyền lực, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hóa công vụ. Đổi mới quy trình tổ chức

¹³ Trên cơ sở đăng ký, đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông báo giao chỉ tiêu phát triển đảng viên 4 tháng cuối năm 2025 đối với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (Chỉ tiêu phát triển đảng viên là 2.200 đảng viên mới).

¹⁴(1) Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024. (2) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng năm 2024. (3) Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị năm 2024.

¹⁵ (1) Quyết định xếp loại tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các đảng bộ, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý, năm 2024. (2) Quyết định xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2024.

¹⁶ Kết luận đánh giá chất lượng cán bộ năm 2024 đối với 11 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; 27 đồng chí Tỉnh ủy viên (không là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy); 26 đồng chí Trưởng các sở, ngành, bí thư các huyện ủy không là Tỉnh ủy viên.

thực hiện, phương pháp, lề lối làm việc, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện tốt việc báo cáo¹⁷, tham gia ý kiến vào các dự thảo đề án theo yêu cầu của Ban Tổ chức Trung ương về công tác cán bộ¹⁸.

- Tham mưu thực hiện tốt công tác nhân sự thường xuyên; thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 và quy trình giới thiệu nhân sự Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIV theo quy định. Nhận xét, đánh giá và giới thiệu nhân sự bổ sung quy hoạch chức danh Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương¹⁹; nhân sự tham gia Ban Chấp hành Trung ương²⁰; nhân sự tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh²¹. Tham mưu chủ trương đề Ủy ban nhân dân tỉnh biệt phái 260 cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban, ngành đến UBND các xã, phường, đặc khu khoảng 03 tháng hỗ trợ bước đầu trong việc tổ chức, vận hành chính quyền địa phương cấp xã. Tham mưu chủ trương kiện toàn các chức danh đối với 17 trường hợp; quyết định chỉ định bổ sung 403 ủy viên ban chấp hành, 222 ủy viên ban thường vụ, cho thôi tham gia 03 ủy viên ban chấp hành và 02 ủy viên ban thường vụ đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ (*kết quả công tác đào tạo cao cấp lý luận chính trị; kỹ năng công tác, cập nhật kiến thức mới...*) được chú trọng²².

- Công tác chính sách cán bộ được quan tâm thực hiện theo đúng quy định²³.

2.3. Xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên

- Tham mưu thực hiện tốt công tác củng cố, kiện toàn, sắp xếp tổ chức cơ sở

¹⁷ (1) Báo cáo Ban Tổ chức Trung ương tình hình, kết quả thực hiện Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 và Thông báo số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị; (2) Báo cáo về việc khẩn trương bố trí, sắp xếp kiện toàn nhân sự cấp xã theo Công văn số 9068-CV/BTCTW, ngày 17/7/2025 của Ban Tổ chức Trung ương; (3) Báo cáo Ủy ban Kiểm tra Trung ương về vướng mắc, khó khăn trong lãnh đạo, chỉ đạo và vận hành của chính quyền địa phương 02 cấp; (4) Báo cáo kết quả rà soát trình độ lý luận chính trị; (5) Báo cáo kết quả thực hiện một số nội dung Kết luận số 183-KL/TW, ngày 01/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

¹⁸ (1) Hướng dẫn về công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI và hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; (2) Các đề án sửa đổi, bổ sung: (i) Quy định số 89, 214-QĐ/TW của Bộ Chính trị; (ii) Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị; (3) Kết luận của Bộ Chính trị về Một số cơ chế đặc biệt trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng và đãi ngộ cán bộ; (4) Dự thảo Quy định của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ, cho thôi chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ và Dự thảo Quy định về công tác quy hoạch cán bộ; (5) Đề án Sửa đổi, bổ sung Kết luận số 35-KL/TW.

¹⁹ Đồng chí Nguyễn Văn Quang, UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy.

²⁰ Đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm - UVTVĐ, Bí thư Tỉnh ủy; đồng chí Nguyễn Hoài Anh - Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; đồng chí Trần Hồng Thái - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; đồng chí Hồ Văn Mười - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh.

²¹ Đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Chính ủy BCH Quân sự tỉnh; đồng chí Võ Thành Công, Giám đốc Sở KH-CN.

²² + Cao cấp lý luận chính trị: 40 đồng chí. Trung cấp lý luận chính trị: đã tổ chức năm 2025 được 13 lớp với 662 học viên.
+ Tổ chức 25 lớp bồi dưỡng ngạch, bồi dưỡng chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành với 2.237 học viên. Triển khai nhiều lớp bồi dưỡng, tập huấn do Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh tổ chức bằng cả hình thức trực tiếp và trực tuyến để trang bị, cập nhật kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh với hàng chục nghìn lượt học viên tham gia.

²³ Toàn tỉnh có 2.394 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ công tác sau sắp xếp (*Khối đảng, đoàn thể là 369 trường hợp; khối chính quyền 2.025 trường hợp*); đã quyết định cho 2.394 trường hợp nghỉ công tác; đã chi trả 2.324,76 tỷ đồng.

Tiếp nhận 116 trường hợp có nguyện vọng giải quyết chế độ, chính sách theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP. Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy xem xét, giải quyết chế độ, chính sách đối với 82 trường hợp; đồng thời thông báo đến các Đảng ủy xã, phường, cơ quan, đơn vị 30 trường hợp không đủ điều kiện xem xét, giải quyết và chuyển Sở Nội vụ xem xét, giải quyết 02 trường hợp theo thẩm quyền.

Tổ chức cho 8/19 đồng chí cán bộ đi nghỉ dưỡng Lăng Cô. Tổ chức cho 16/19 đồng chí có đăng ký khám (đương chức: 5 đồng chí; nghỉ hưu: 11 đồng chí). Tổ chức khám sức khỏe cho 52/52 đồng chí là đại biểu, khách mời tham dự đại hội theo Kế hoạch số 02-KH/BTCTU, ngày 28/10/2025 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

đảng, các tổ chức chính trị - xã hội²⁴. Kịp thời tham mưu thực hiện các văn bản của Trung ương về công tác tổ chức đảng, đảng viên²⁵.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 09-KH/TU, ngày 10/9/2025 triển khai Chỉ thị 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới và Công văn số 193-CV/TU, ngày 06/8/2025 triển khai Quy định số 339-QĐ/TW, ngày 10/7/2025 của Ban Bí thư về sử dụng Sổ tay đảng viên điện tử.

- Công tác quản lý, phát triển đảng viên và rà soát, sàng lọc, giáo dục, giúp đỡ, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng được chú trọng thực hiện và đạt kết quả tích cực. Dự kiến đến ngày 31/12/2025, toàn tỉnh phát triển được **3436/3682**, tỷ lệ 93,318%. Rà soát, sàng lọc, đưa 337 đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Việc thực hiện công tác nghiệp vụ đảng viên, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đảng, triển khai đổi thể đảng viên được thực hiện kịp thời và báo cáo Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

2.4. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng

- Tham mưu thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị của cán bộ, đảng viên phục vụ công tác cán bộ, đảng viên và nhận sự đại hội đảng bộ các cấp

Tham mưu kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với 266 trường hợp cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, thẩm định tiêu chuẩn chính trị 173 trường hợp phục vụ công tác cán bộ. Phối hợp rà soát, thẩm định kết luận tiêu chuẩn chính trị để chỉ định nhân sự tham gia Ban chấp hành 44 trường hợp. Cho ý kiến về tiêu chuẩn chính trị để bố trí, sử dụng cán bộ, đảng viên của các huyện ủy, thành ủy và các xã, phường, đặc khu 06 trường hợp, 03 trường hợp phục vụ công tác kết nạp Đảng; đề nghị kết luận tiêu chuẩn chính trị theo phân cấp quản lý để phục vụ công tác cán bộ 17 trường hợp. Rà soát, thẩm định tiêu chuẩn chính trị nhân sự Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030 (498 trường hợp); nhân sự Đoàn đại biểu Đảng bộ tỉnh dự Đại hội lần thứ XIV của Đảng (52 trường hợp); 104 trường hợp chỉ định bổ sung tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các Đảng ủy các xã, phường, đặc khu. Thẩm định, thẩm tra, xác minh kết luận tiêu chuẩn chính trị 35 trường hợp phục vụ công tác cán bộ. Phát phiếu thẩm tra, xác minh thân nhân

²⁴ (1) Đề án kết thúc hoạt động các đảng đoàn, ban cán sự đảng; Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, Đảng bộ khối Doanh nghiệp tỉnh; (2) Đề án kết thúc hoạt động đảng bộ các huyện, thành phố; đảng bộ cấp xã; thành lập đảng bộ xã, phường, đặc khu thuộc Tỉnh ủy. (3) Đề án hợp nhất Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng, Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, Đảng bộ tỉnh Đắk Nông; thành lập Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng (mới) có 128 đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, gồm: 124 Đảng bộ xã, phường, đặc khu (103 đảng bộ xã, 20 đảng bộ phường; 01 đảng bộ đặc khu) và 04 đảng bộ trực thuộc (Đảng bộ: Các cơ quan Đảng tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Quân sự tỉnh); (4) Đề nghị ban hành Đề án sắp xếp, hợp nhất, sáp nhập Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông về trực thuộc Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lâm Đồng (mới).

²⁵ Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy: (1) Báo cáo tổng kết việc thực hiện Kết luận số 18-KL/TW của Ban Bí thư “về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X “về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”; (2) Góp ý sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn 03-HD/TW ngày 27/12/2022 của Ban Bí thư “thí điểm sinh hoạt đảng trực tuyến ở đảng bộ cơ sở, chi bộ có tính chất đặc thù hoặc trong hoàn cảnh đặc biệt và sinh hoạt đảng theo tổ đảng ở chi bộ đông đảng viên”; (3) Công văn số 193-CV/TU, ngày 06/8/2025 triển khai thực hiện Quy định số 339-QĐ/TW, ngày 10/7/2025 của Ban Bí thư về sử dụng Sổ tay đảng viên điện tử; (4) Công văn 312-CV/TU, ngày 20/8/2025 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW, ngày 08/8/2025 của Ban Bí thư về việc đổi thể đảng viên trong toàn Đảng; (5) Quy định số 226 -QĐ/TU, ngày 31/10/2025 về tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng; (6) Quy định số 227-QĐ/TU, ngày 31/10/2025 về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên; (7) Quy định Số 255-QĐ/TU, ngày 20/11/20285 về việc kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; (8) Kế hoạch số 06-KH/TU, ngày 27/10/2025 của Tỉnh ủy tổng kết công tác Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; (9) Công văn số 259-CV/TU, ngày 07/11/2025 về triển khai Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW, ngày 28/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương.

của cán bộ, đảng viên để phục vụ kết luận tiêu chuẩn chính trị 23 trường hợp.

- Về nắm tình hình công tác bảo vệ chính trị nội bộ; giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo liên quan đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng

Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định của Đảng về công tác Tổ chức xây dựng Đảng, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác bảo vệ chính trị nội bộ tại 124 Đảng ủy các xã, phường, đặc khu; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các văn bản về công tác bảo vệ chính trị nội bộ²⁶.

Các địa phương, cơ quan, đơn vị phối hợp tốt với các tổ chức Đảng trong việc báo cáo tình hình, kết quả rà soát, thẩm tra, xác minh và thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị, chú trọng nắm tình hình, tâm tư và nguyện vọng cán bộ, đảng viên; rà soát, xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay, nhằm phát hiện những vấn đề phát sinh, nổi cộm, để kịp thời tham mưu định hướng giải quyết. Hướng dẫn các cấp ủy tăng cường quản lý cán bộ, đảng viên ra nước ngoài và quan hệ, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân người nước ngoài; thực hiện nghiêm quy định về đảng viên có mối quan hệ hôn nhân với người nước ngoài, có con kết hôn với người nước ngoài.

Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác phối hợp cung cấp thông tin về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị... của Đảng, những đảng viên có dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến” “tự chuyển hóa”. Phối hợp giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cán bộ, đảng viên; tham mưu thực hiện công tác cán bộ, nhất là những trường hợp có vấn đề về tiêu chuẩn chính trị, đang trong quá trình kiểm tra, kiểm điểm, xem xét, xử lý sau kiểm tra.

- Về đấu tranh, phản bác, chống các luận điệu xuyên tạc, thông tin xấu độc, của các thế lực thù địch, bảo vệ đường lối, nền tảng, tư tưởng của Đảng

Ban Tổ chức Tỉnh ủy 03 tỉnh (trước sáp nhập) đã có nhiều chương trình, kế hoạch quán triệt, tuyên truyền, đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc; qua đó để nâng cao nhận thức và sức đề kháng thông tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Kịp thời phát hiện, xử lý các thông tin sai sự thật, xuyên tạc và tăng cường cung cấp thông tin chính thống một cách hiệu quả. Thông qua đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan, thường xuyên tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, gia đình và Nhân dân chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật và quy định nơi cư trú.

Theo các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy²⁷, đảng ủy cấp trên, gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan; các cấp ủy, cơ quan, đơn vị thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt đến cán bộ, công chức thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước về an ninh quốc gia; chủ động bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống tội phạm trong tình hình mới; cảnh giác với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực

²⁶ Quy chế số 06-QC/TU ngày 17/9/2025 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phối hợp thực hiện nhiệm vụ vào về chính trị nội bộ Đảng, Công văn số 290-CV/TU ngày 19/8/2025 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc triển khai kết luận số 172-KL/TW ngày 02/7/2025 của Ban Bí thư về tăng cường công tác BVCTNB đối với cán bộ, đảng viên ra nước ngoài, quan hệ làm việc bởi cá nhân, tổ chức nước ngoài, Công văn số 42-CV/BTCTU, ngày 17/7/2025 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về sao, gửi các văn bản hướng dẫn về công tác bảo vệ chính trị nội bộ đến Đảng ủy các xã, phường, đặc khu, Công văn số 2785-CV/BTCTU, ngày 16/5/2025 về triển khai, thực hiện Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW, ngày 08/5/2025 của Ban Tổ chức Trung ương, Công văn số 440-CV/BTCTU ngày 30/9/2025 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về triển khai, thực hiện Quy định số 367-QĐ/TW ngày 04/9/2025 của Bộ chính trị.

²⁷ Tỉnh ủy Đắk Nông: Chương trình số 47-CTr/TU, ngày 27/9/2022, Quyết định số 989-QĐ/TU, ngày 21/4/2023. Từ tháng 9/2019 đến tháng 11/2024, Tỉnh ủy Lâm Đồng đã ban hành trên 70 văn bản các loại nhằm tăng cường công tác bảo đảm an ninh quốc gia trên địa bàn tỉnh.

thù địch, tích cực phòng chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Chủ động tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy các chủ trương, giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ cán bộ công chức và hệ thống chính trị, trọng tâm là Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đơn vị sự nghiệp công lập. Tham mưu triển khai Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, góp phần tạo sự chuyển biến chung trong nhận thức của cán bộ, đảng viên.

2.5. Công tác tuyên truyền, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về tổ chức xây dựng Đảng

- Phối hợp cùng với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kế hoạch hưởng ứng Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (*Giải Búa liềm vàng*) lần thứ X - năm 2025²⁸; Kế hoạch tuyên truyền Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời tuyên truyền phổ biến chủ trương, nghị quyết, văn bản của Đảng và thường xuyên đấu tranh, phản bác, chống các luận điệu xuyên tạc, thông tin xấu độc của các thế lực thù địch, bảo vệ đường lối, nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Tham mưu tham gia ý kiến kịp thời, đầy đủ vào các dự thảo văn bản, các đề tài khoa học do Ban Tổ chức Trung ương chủ trì về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

2.6. Công tác hướng dẫn, kiểm tra ban tổ chức cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc

- Tổ chức các Hội nghị tập huấn trực tiếp kết hợp với trực tuyến hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp những khó khăn, vướng mắc công tác Tổ chức xây dựng Đảng đối với ban tổ chức, ban xây dựng Đảng của 128 đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy tiếp tục đổi mới tác phong, lề lối làm việc the việc, gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Thực hiện có hiệu quả phần mềm Hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (OMS). Đẩy mạnh áp dụng chuyển đổi số trong các cuộc họp, hội nghị. Tài liệu phục vụ Hội nghị được số hóa, đại biểu quét mã QR xem hoặc tải tài liệu; hạn chế đến mức thấp nhất sử dụng văn bản giấy; thực hiện nghiêm Quy định về chế độ báo cáo của Ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh; Quy định về các cuộc họp và loại hình Hội nghị Ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh và cập nhật phần mềm quản lý hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ theo chế độ "Mật".

- Phối hợp cùng Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu phục vụ các đoàn kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

2.7. Xây dựng Ngành tổ chức xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh

- Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và 04 Kế hoạch của Tỉnh ủy; Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã xây dựng Kế hoạch thực hiện và Quyết định thành lập Tổ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ

²⁸ Hội đồng chung khảo Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) lần thứ IX - năm 2024 đã chọn tác phẩm: “Xây dựng Đảng trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhân lên những nhịp cầu nối ý Đảng - lòng dân” của tác giả Tuấn Hương, Báo Lâm Đồng vào vòng Chung khảo và đồng chí Nguyễn Văn Lực - Chủ tịch Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo - Người tàn tật và Trẻ mồ côi tỉnh Lâm Đồng, nhân vật trong tác phẩm “Nhận lòng tin - trao hy vọng và kể những câu chuyện tử tế của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lâm Đồng” đề Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Giải biểu dương, khen thưởng tại Lễ công bố và trao giải.

quan. Tổ chức Hội nghị tập huấn hướng dẫn và triển khai thực hiện Phần mềm theo dõi tiến trình Đại hội Đảng; triển khai thực hiện Phần mềm sổ tay đảng viên điện tử và hệ thống điều hành tác nghiệp mới... Thường xuyên củng cố tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ Ngành tổ chức xây dựng Đảng.

- Tổ chức Hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến Ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh triển khai, quán triệt văn bản mới của Trung ương²⁹ và trao đổi, giải đáp những khó khăn, đề xuất, kiến nghị của các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Nhìn chung, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã kịp thời quán triệt và tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy trên lĩnh vực công tác tổ chức xây dựng Đảng. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên; tham mưu hoàn thành các nhiệm vụ được giao, nổi bật là: **(1)** Chủ động xây dựng, triển khai thực hiện các nội dung theo chương trình, kế hoạch công tác năm 2025 cơ bản đảm bảo tiến độ, đạt chất lượng theo yêu cầu; **(2)** Tham mưu các nội dung trình Hội nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đạt chất lượng; **(3)** Chủ động tham mưu công tác chuẩn bị, tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 – 2030 (*tham mưu ban hành kế hoạch, thành lập các tiểu ban, tổ biên tập, tổ giúp việc đại hội; bổ sung quy hoạch, rà soát nhân sự tham gia nhiệm kỳ mới; chuẩn bị nội dung văn kiện, tổng hợp các ý kiến góp ý, chương trình, kịch bản đại hội,...*); **(4)** Tập trung tham mưu sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ của hệ thống chính trị; sáp nhập đơn vị hành chính, xây dựng chính tổ chức quyền địa phương 02 cấp; **(5)** Kịp thời trao đổi, giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất của các cấp ủy, tổ chức đảng; tích cực phối hợp tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ,...

Ban Tổ chức, Ban xây dựng đảng các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp và phát huy tốt vai trò tham mưu, thực hiện, hoàn thành khối lượng rất lớn công việc theo chương trình công tác và các nhiệm vụ phát sinh được giao, nhất là trong công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp và việc chuẩn bị, tham mưu tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

(1) Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng chưa mạnh, còn một số cán bộ, đảng viên trong thực thi nhiệm vụ chưa cao, có biểu hiện né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai, sợ trách nhiệm; **(2)** Công tác phát triển đảng viên mới để đạt được 3% trở lên theo chỉ tiêu nghị quyết gặp khó khăn; **(3)** Một số chi bộ còn lúng túng trong việc cập nhật danh sách, biểu mẫu, thông tin đảng viên; quá trình đổi Thẻ đảng viên thường xảy ra lỗi đường truyền do quá tải, phần mềm không đồng

²⁹ (1) Quy định số 365-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và khung tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; (2) Quy định số 368-QĐ/TW, ngày 08/9/2025 về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị; (3) Quy định số 377-QĐ/TW, ngày 08/10/2025 về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ (4) Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị quy định về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; (5) Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW, ngày 29/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên.

bộ với danh mục tổ chức đảng; (4) Cấp xã mới phải tiếp nhận 1.065 nhiệm vụ, tuy nhiên đội ngũ cán bộ, công chức chưa được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kịp thời; việc bố trí cán bộ, công chức ở một số nơi chưa hợp lý dẫn đến nơi thừa, nơi thiếu, làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động; (5) Việc nắm, giải quyết tình hình chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có lúc, có nơi còn lúng túng, dẫn đến kết luận chưa kịp thời,...

2. Nguyên nhân

- Công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên còn hạn chế, chưa kịp thời phát hiện sớm để tạo nguồn; lực lượng lao động trẻ đi làm xa, ít có điều kiện tham gia phong trào để phát hiện nhân tố mới.

- Việc sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp diễn ra trong thời gian gấp rút, chưa từng có tiền lệ, nhiều vấn đề mới phát sinh, trong khi cùng lúc phải tập trung thực hiện nhiều nhiệm vụ chính trị, nhất là phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030. Do yêu cầu công việc rất lớn, gấp rút, phải thực hiện nhiều việc chuyên môn tại cùng một thời điểm, đòi hỏi thời gian hoàn thành gấp, do đó một số nội dung còn lúng túng, chất lượng chưa cao.

- Quá trình vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, thời gian gấp, việc trang thiết bị máy móc, địa điểm thu nhận hồ sơ chưa nhiều, đảng viên đi lại gặp nhiều khó khăn, nên phần nào ảnh hưởng đến tiến độ trong việc đổi thẻ đảng viên.

- Công tác bảo vệ chính trị nội bộ hiện chưa có cơ chế, quy trình thực hiện việc nắm tình hình chính trị hiện nay. Tham mưu kết luận tiêu chuẩn chính trị còn phụ thuộc vào việc trả lời kết quả tra cứu, xác minh thông tin của ngành Công an.

- Các quy định, hướng dẫn về phân cấp, phân quyền của Trung ương và các bộ, ngành ban hành chưa kịp thời, một số nội dung chưa rõ ràng, dẫn đến việc xây dựng và ban hành quy định phân cấp, phân quyền ở địa phương gặp lúng túng, vướng mắc.

3. Bài học kinh nghiệm

- Bám sát các chỉ thị, nghị quyết kết luận của Trung ương và sự hướng dẫn, chỉ đạo của Ban Tổ chức Trung ương, của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để kịp thời cụ thể hoá triển khai thực hiện, bảo đảm thống nhất, đồng bộ. Tổ chức thực hiện quyết liệt, khẩn trương, có trọng tâm, trọng điểm, với quyết tâm chính trị cao nhất. Thực hiện nghiêm các quy chế, quy trình, quy định của Đảng; phát huy dân chủ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương; xây dựng sự đoàn kết, thống nhất.

- Luôn coi trọng công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, không ngừng củng cố cơ sở đảng yếu kém. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm trong quá trình triển khai thực hiện; nhân rộng những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo và hiệu quả.

- Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Ở đâu người đứng đầu quyết tâm trong chỉ đạo, quyết liệt trong điều hành, chặt chẽ trong quản lý, chủ động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, xác định trọng

tâm, trọng điểm,... thì ở đó phát triển, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ và kịp thời giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế,...

- Thường xuyên tự kiểm tra để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những khuyết điểm, sai sót, không để khuyết điểm nhỏ kéo dài thành vi phạm lớn; xử lý kịp thời, nghiêm minh những vi phạm.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

Tỉnh Lâm Đồng mới hiện có 24.233,07 km², lớn nhất cả nước, dân số gần 3,9 triệu người, với vị trí địa chính trị quan trọng, tài nguyên đa dạng, hội đủ tiềm năng, điều kiện thuận lợi về rừng, biển, khí hậu, tài nguyên, khoáng sản, các khu, điểm du lịch, thương hiệu nông - hải sản, cùng truyền thống văn hóa đặc sắc.

Năm 2026, bên cạnh những thuận lợi, dự báo tình hình tiếp tục có những khó khăn, thách thức, như biến đổi khí hậu, tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường. Bên cạnh đó, còn những khó khăn, hạn chế, như hạ tầng giao thông; chất lượng tăng trưởng; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh chống phá Đảng, Nhà nước; một bộ phận cán bộ, đảng viên còn biểu hiện đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, thiếu tu dưỡng, rèn luyện, giám sát ý chí chiến đấu, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống,... Những yếu tố nêu trên đã tác động không nhỏ đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh nói chung, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị nói riêng trên địa bàn tỉnh.

Là năm đầu tiên triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I và Đại hội lần thứ XIV của Đảng, với **Chủ đề**: “*Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân, bản sắc văn hóa đa dạng, tiềm năng, lợi thế và đổi mới sáng tạo; tăng cường quốc phòng - an ninh; kiến thiết tỉnh Lâm Đồng phát triển nhanh, bền vững, trở thành cực tăng trưởng năng động trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*”. Theo đó, toàn ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh cần bám sát chương trình, kế hoạch của Ban Tổ chức Trung ương và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; phát huy ưu điểm, kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ trọng tâm năm 2026, nổi bật là:

1. Tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; tham mưu triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội, Chương trình công tác toàn khóa và năm 2026 trên lĩnh vực công tác Tổ chức xây dựng Đảng, bảo đảm tiến độ, chất lượng.

2. Phối hợp tham mưu chuẩn bị, tổ chức thành công đại hội Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

3. Tiếp tục tham mưu sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy, cán bộ của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở theo mô hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo các nghị quyết, kết luận

của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Tiếp tục tham mưu cấp ủy: (1) tăng cường xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên trong giai đoạn mới theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW (khóa XIII), trong đó chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo của các tổ chức đảng, tạo nguồn, kết nạp đảng viên mới, nhất là phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên, doanh nghiệp không có vốn Nhà nước. **(2)** Chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị theo Nghị quyết số 28-NQ/TW, Kết luận số 226-KL/TW, ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư, trước hết là ý thức, trách nhiệm, tinh thần, thái độ, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức; cải tiến chế hội họp, ban hành văn bản khi thực sự cần thiết, theo hướng ngắn gọn, dễ thực hiện,... **(3)** Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, gắn với thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

5. Về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, tập trung tham mưu: (1) Công tác quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chức danh Bí thư Tỉnh ủy, các Phó Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh cán bộ chủ chốt nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 và 2030 - 2035, 2031- 2036; (2) Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, quản lý các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới; (3) Đề án nâng cao chất lượng, năng lực đội ngũ cán bộ trẻ, nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025 – 2030; (4) Đề án tinh giản biên chế gắn với tuyển dụng cán bộ, công chức ngang tầm nhiệm vụ; (5) Thực hiện việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; (6) Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tham mưu công tác cán bộ thường xuyên, bố trí, phân công, sắp xếp, điều động cán bộ,...

6. Về bảo vệ chính trị nội bộ

- Tiếp tục quân triệt và nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình mới. Từ đó, thực hiện chặt chẽ việc rà soát, thẩm tra, xác minh và kết luận tiêu chuẩn chính trị của cán bộ, đảng viên, nhất là nhân bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Không để lọt vào cấp ủy những người không đủ tiêu chuẩn chính trị, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “*tự chuyển biến*”, “*tự chuyển hóa*”. Chỉ đạo xử lý, giải quyết kịp thời đơn thư phản ánh, tố cáo có liên quan đến vấn đề chính trị của cán bộ, đảng viên.

- Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật nội bộ; quản lý cán bộ, đảng viên ra nước ngoài, quan hệ tiếp xúc với tổ chức, cá nhân người nước ngoài.

- Chú trọng nắm tình hình, tăng cường phối hợp trao đổi thông tin, kịp thời phát hiện cán bộ, đảng viên có vấn đề chính trị; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan trong thực hiện quy chế phối hợp, nhất là các cơ quan Ủy ban kiểm tra, Nội chính, Công an, Thanh tra và cấp ủy các cấp trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng trong tình hình mới.

7. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tổ chức xây dựng Đảng: Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch tuyên truyền năm 2026 về tổ chức xây dựng Đảng; chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy tập trung tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết, quy định của Đảng, nhân rộng những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, với Phương châm “*lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực*”, “*lấy cái đẹp dẹp cái xấu*”; đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác những luận điệu xuyên tạc, những thông tin sai trái, xấu độc của các thế lực thù địch, các phần tử xấu,... Tham gia tổng kết, trao Giải Búa Liềm vàng năm 2025 gắn với chào mừng thành công Đại hội XIV của Đảng và kỷ niệm Ngày thành lập Đảng.

8. Tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về tổ chức xây dựng Đảng; phối hợp tổng kết thực tiễn một số nội dung về tổ chức xây dựng Đảng. Đồng thời coi trọng nâng cao chất lượng các báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết về công tác tổ chức xây dựng Đảng, tập trung đánh giá kết quả đạt được trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện...; phân tích, làm rõ những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để có giải pháp khắc phục.

9. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch của Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng. Tiếp tục triển khai thực hiện Hệ thống điều hành tác nghiệp mới; ứng dụng phòng họp không giấy; ứng dụng công nghệ AI (trí tuệ nhân tạo) và nâng hiệu quả trang thông tin điện tử của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,... Tiếp tục đổi mới, cải tiến lề lối, tác phong, phương pháp làm việc gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức trong sáng, giỏi chuyên môn nghiệp vụ tổ chức Đảng; có phong cách làm việc khoa học, thận trọng, khách quan, công tâm; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có tư duy đổi mới, linh hoạt.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Sớm ban hành quy định về vị trí việc làm, định mức biên chế, đồng thời chỉ đạo các bộ, ban, ngành Trung ương sớm có hướng dẫn về xây dựng vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc và cơ cấu theo vị trí việc làm để các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện phê duyệt vị trí việc làm phù hợp theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp nhằm làm cơ sở trong công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

2. Nghiên cứu, giao tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc cho các địa phương theo tiêu chí về diện tích, dân số và một số yếu tố đặc thù về dân tộc, tôn giáo, điều kiện tự nhiên, phát triển kinh tế - xã hội để đảm bảo sự hợp lý giữa các địa phương có điều kiện tương đồng. Sớm hướng dẫn cụ thể về quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực.

3. Có hướng dẫn cụ thể về việc bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với trường hợp là cán bộ không chuyên trách cấp xã cũ được tuyển dụng làm cán bộ cấp xã mới.

4. Sớm tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định số 272-QĐ/TW, ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị khóa XI về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

5. Ban Tổ chức Trung ương trao đổi, thống nhất với Bộ Công an chỉ đạo công tác phối hợp giúp các địa phương trong việc thẩm tra, xác minh và nghiên cứu khai thác hồ sơ tàng thư kịp thời phục vụ công tác kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, nhất là phục vụ ứng cử Đại biểu Quốc hội Khoá XVI và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Đ/c Nguyễn Thành Tâm, UVBCHTWĐ
Phó Trưởng BTC Trung ương (báo cáo),
- Vụ địa phương III - BTC Trung ương,
- Đồng chí Đỗ Chí Tuệ, Phó Vụ trưởng
Vụ địa phương III - BTC Trung ương,
- Lãnh đạo Ban và các phòng trực thuộc,
- Sở Nội vụ,
- Ban xây dựng Đảng (Ban Tổ chức) các
Đảng ủy xã, phường, đặc khu,
- Lưu Văn phòng BTCTU.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



Trần Văn Nam

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
BAN TỔ CHỨC



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Lâm Đồng, ngày 25 tháng 12 năm 2025

PHỤ LỤC 1

**Thông kê việc triển khai các đề án về công tác tổ chức xây dựng Đảng
từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đến nay
(Thời điểm thống kê tính đến ngày 20/12/2025)**

Đvt: Đề án

STT	Đảng bộ	Số lượng đề án đã hoàn thành		Số lượng đề án đang tiếp tục triển khai
		Năm 2025	Từ đầu nhiệm kỳ XIII đến nay	
1	Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng	26	31	
Tổng số		0	0	0



TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Lâm Đồng, ngày 25 tháng 12 năm 2025

PHỤ LỤC 2

**Thông kê số liệu về công tác cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý năm 2025
(Tính đến 20/12/2025)**

Dvt: Lượt người

Tiêu chí		Cán bộ diện Ban thường vụ tỉnh ủy quản lý
I. Tổng số cán bộ		1107
II. Công tác luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử		
1. Số lượt cán bộ được luân chuyển		
Chia ra	- Trung ương về tỉnh	
	- Từ tỉnh về Trung ương	2
	- Tỉnh về xã	21
	- Xã về tỉnh	1
	- Xã này sang xã khác	
	- Ngành này sang ngành khác	7
2. Số lượt cán bộ được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử		
Chia ra	- Bổ nhiệm	32
	- Giới thiệu ứng cử	1
III. Việc bố trí một số chức danh lãnh đạo không là người địa phương		
1	Chánh thanh tra tỉnh, thành phố không là người địa phương	Đã thực hiện
2	Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không là người địa phương	Đã thực hiện
3	Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố không là người địa phương	Đã thực hiện
IV. Chính sách cán bộ		
- Tổ chức thi nâng ngạch từ chuyên viên lên chuyên viên chính cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội		
- Được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP, ngày 31/12/2024 của Chính phủ		78
- Được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP, ngày 31/12/2024 của Chính phủ		6



PHỤ LỤC 3

**Thông kê cơ cấu tổ chức, cán bộ lãnh đạo, quản lý và biên chế Ngành Tổ chức
xây dựng Đảng cấp tỉnh năm 2025
(Tính đến ngày 20/12/2025)**

Nội dung		Số lượng	Ghi chú
A. Cơ cấu tổ chức			
Số lượng đơn vị trực thuộc		4	
B. Biên chế			
1. Tổng số		86	
Trong đó	- Số biên chế hiện có	48	
	- Số biên chế được giao	86	
2. Số người xin nghỉ:			
- Theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP, ngày 31/12/2024 của Chính phủ		5	
- Theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP, ngày 31/12/2024 của Chính phủ		1	
- Theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, ngày 15/6/2025 của Chính phủ			

C. Cán bộ lãnh đạo quản lý

Chỉ tiêu	Trưởng Ban	Phó Trưởng Ban	Trưởng phòng và tương đương	Phó Trưởng phòng và tương đương
1. Tổng số	1	6	4	15
2. Nữ			1	5
3. Dân tộc thiểu số				2
4. Tôn giáo				
5. Tuổi đời				
- Dưới 42 tuổi				7
- Từ 42 đến 52 tuổi	1	5	4	8
- Trên 52 tuổi		1		
- Tuổi bình quân				
6. Trình độ chuyên môn				
- Đại học		3	1	10
- Thạc sĩ	1	3	3	5
- Tiến sĩ				
7. Học hàm				
- Phó giáo sư				
- Giáo sư				
8. Trình độ lý luận chính trị				
- Trung cấp				4
- Cao cấp	1	6	4	11